

TÒA ÁN NHÂN DÂN
H. THANH OAI - TP. HÀ NỘI
Bản án số: 55/2017/HSST
Ngày: 22/9/2017

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH OAI
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Bùi Thị Hồng**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Huy Trọng

Ông Nguyễn Huy Quý

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Phạm Anh Bích; *Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai.*

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Oai tham gia phiên tòa: **Ông Nguyễn Văn Lợi** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 9 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai – TP. Hà Nội; Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 49/HSST ngày 27 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phạm Thị X; sinh năm 1962 (Tên gọi khác: không); STQ: thôn Liên T, xã Phương Tr, huyện Thanh O, Hà N; Dân Tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 02/10; Nghề nghiệp: Tự do; Con ông: Phan Văn V (đã chết); Con bà: Lê Thị C (SN 1931); Chồng: Lê Văn Th; Sinh năm 1962; Có 05 con (lớn 33 tuổi, nhỏ 13 tuổi); Tiền án, tiền sự: chưa

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 17/3/2016 đến ngày 13/3/2017 thì được huỷ bỏ biện pháp tạm giam. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại xã Phương Tr.

1. Người bị hại:

Chị Mai Thị Ph, sinh năm 1973;

Trú tại: thôn Liên Tân, xã Phương Trung, huyện Thanh Oai, TP Hà Nội;

Đại diện hợp pháp cho bị cáo là:

Ông Lê Văn Th; sinh năm 1962

Chị Lê Kim Th; sinh năm 1984

Chị Lê Thị T; sinh năm

Anh Lê Quang Đ; sinh năm 1988

Anh Lê Minh Đ; sinh năm 1990

Đều trú tại: Thôn Liên T, xã Phương Tr, Thanh O, Hà N.

Tại phiên tòa: Bị cáo, người bị hại là chị Ph, đại diện hợp pháp cho bị cáo là ông Th, chị T, chị Th có mặt, Anh Đ và anh Đ vắng mặt.

NHẬN THẤY:

Khoảng 20h ngày 08/3/2016, Phạm Thị X cầm 01 con dao nhọn (loại dao bầu) đi bộ sang nhà em trai để cắt chuối. Khi đi qua nhà bà Lê Thị C (SN 1930, là mẹ đẻ của X) ở cùng thôn Liên T, xã Phương Tr, huyện Thanh O, Hà N, thì thấy trong nhà bà C có đông người nên X đi thẳng vào.

Khi vào, X thấy có: bà Phạm Thị L (em ruột bà C); (SN 1973, em dâu X); chị Phạm Thị T (SN 1961, là chị ruột X); anh Lê Văn Th (chồng X); anh Phạm Văn H (SN 1962, là em họ của X) và có một số người nữa đều là bà con họ hàng của X. X cầm dao đi vào và nói: “Đ. M chúng mày, tao chẳng sợ thằng đéo nào cả. Không trả tao 10 thước đất, đéo xong với tao đâu. Hôm nay, chúng mày thích chết tao cho chết”. Tiếp đó, X chửi: “Đ.M thằng Thom”. Thấy X chửi vậy, anh Hiếu nói: “Bà vừa vừa thôi, đất cát không có đâu. Lấy chồng theo chồng, đất cát thì về nhà chồng”. X liền nói: “Không phải của chúng mày”. Lúc này, X thấy chị Chị Mai Thị Ph đang ngồi ở đầu giường, sẵn có mâu thuẫn trước đó với chị Ph, nên X nhìn thẳng vào chị Ph và chửi: “Đ.M con mặt L. Đ.M con đĩ. Đ.M con thằng Sáng”. Chị Ph liền đứng dậy và nói: “L mày to thế à?”, và giằng con dao của X. Lúc này, anh Hiếu nói: “chúng mày mất dạy nhĩ”, thì mọi người vào can ngăn, nên chị Ph lại ngồi xuống giường, còn X vẫn đứng gần đó. X lại tiếp tục chửi chị Ph “Đ.M con này phải chết thì nhà tao đỡ mo”. Thấy X chửi vậy, nên bà Lâm có xông vào ôm X và nói: “Mày bỏ ngay con dao ra cho tao”. X liền hất tung 2 tay bà Lâm ra, tay phải dùng dao đâm thẳng về phía trước trúng vào ngực trái chị Ph, làm chị Ph ngã ra giường. Khi ngã ra giường, chị Ph có kêu: “Ôi giờ ơi, nó đâm tôi rồi”. Thấy vậy, anh H lao vào ôm X và giằng được con dao. Sau khi bị giằng mất dao thì X đi về, còn mọi người đưa chị Ph đến Trạm y tế xã Phương Tr sơ cứu, sau đó chuyển đến Bệnh viện 103 cấp cứu và điều trị, đến ngày 14/3/2016 thì ra viện.

Tại Bản sao bệnh án số 215 ngày 14/3/2016 của Bệnh viện Quân y 103 đã ghi nhận Chị Mai Thị Ph “Vú trái có vết thương kích thước (6x1)cm, chạy ngang trên núm vú máu chảy rỉ rả không thành tia, không thấy khí phì phò qua vết thương”.

Tại Kết luận giám định pháp y thương tích số 1239/C54 – TT1 ngày 17/4/2017 của Viện KHHS – Tổng cục cảnh sát đã kết luận:

- Chị Mai Thị Ph bị tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là: **03%** (ba phần trăm).
- Thương tích vùng vú trái của Chị Mai Thị Ph do vật sắc hoặc nhọn tác động gây lên.
- Thương tích vùng vú trái của Chị Mai Thị Ph với tác động đâm hay chém đều gây được.

Trong quá trình điều tra giải quyết vụ án, bị can Phạm Thị X có dấu hiệu mắc bệnh tâm thần, nên cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định. Tại kết luận giám định pháp y tâm thần số 38/GDPYTT ngày 17/01/2017 của Viện pháp y tâm thần trung ương – Bộ y tế đã kết luận:

“Trước, trong, sau khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định, bị can Phạm Thị X có rối loạn cơ thể hoá. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 1 năm 1992, bệnh có mã số F 45.

Tại các thời điểm trên bị can đủ khả năng nhận thức, hạn chế khả năng điều khiển hành vi”.

Tại cơ quan điều tra, Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Người bị hại có yêu cầu đề nghị xử lý bị cáo theo pháp luật và có yêu cầu đòi bồi thường các khoản gồm chi phí phẫu thuật, chi phí phương tiện đi lại, mất thu nhập thực tế, chi phí mất thu nhập của người chăm sóc, bồi thường tổn thất về tinh thần. Tổng yêu cầu được bồi thường số tiền là: 35.000.000 đồng.

Cáo trạng của Viện Kiểm sát huyện Thanh Oai truy tố bị cáo Phạm Thị X phạm tội: “Cố ý gây thương tích ” áp dụng khoản 1 điều 104 BLHS.

Tại phiên tòa bị cáo hoàn toàn tỉnh táo, minh mẫn và trình bày: Do có bức xúc về chuyện bị cáo X không được mẹ đẻ cho 10 thước đất vườn, tối ngày 08/3/2016 gia đình mẹ đẻ có họp bàn về chuyện đất cát nhưng không mời X đến để bàn họp nên sẵn việc đi chặt chuối buồng về dằm ở liền kề nhà mẹ đẻ, bị cáo rẽ thẳng vào nhà mẹ đẻ là nhà bà Cứ và chửi bới tùm lum chồng và những người trong họ tộc đang bàn họp. X nhìn quanh thấy chị Ph là em dâu cũng đang ngồi trên giường để tham gia việc họp, sẵn có việc tức bực với Phương về chuyện tình cảm cá nhân từ trước nên X cũng quát sang chửi nhau với Phương. Được mọi người can ngăn nhưng X đang sẵn cơn nóng giận, lại bị mắc bệnh thần kinh không ổn định từ trước đó nên không kìm chế, điều khiển được hành vi, sẵn có con dao bầu mũi nhọn mang đi để chặt buồng chuối, X cầm ở trên tay tiến lại về phía đối diện với Ph đang ngồi ở trên giường. Miệng X vẫn chửi, tay cầm con dao giơ lên phạt chéo ngang người của Phương một nhát dẫn đến gây thương tích cho Ph tại phía trên của vùng ngực bên trái. Sau đó X được mọi người can ngăn rằng dao ra, X chửi một lúc rồi bỏ đi về nhà. Ngày 17/3/2016 X bị bắt tạm giam, tại cơ quan điều tra đã khai báo thành khẩn. tại phiên tòa mong được hưởng khoan hồng của nhà nước. Về phần bồi thường thương tích cho chị Ph gia đình bị cáo đã bồi thường cho chị Ph tiền thuốc men số tiền là 4.800.000 đồng.

Người bị hại trình bày: Ngày 08/3/2016, bị cáo X cũng không có ý định gây thương tích từ trước nhưng khi gia đình đang họp về chuyện đất đai thì X vào, chửi bới mọi người, sẵn có mâu thuẫn với chị Ph từ trước nên X đã tìm cách chửi bới và dằm chị Ph. Tại phiên tòa chị Ph có đề nghị xem xét về trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, nhưng đề nghị xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về bồi thường thiệt hại: Chị Ph chỉ yêu cầu đề nghị bị cáo X bồi thường cho chị tiền thuốc men điều trị tại bệnh viện, các khoản bồi thường khác chị không yêu cầu bị cáo bồi thường nữa.

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như cáo trạng đã nêu và đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo X mức hình phạt tù từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù, được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ 17/3/2016 đến 13/3/2017.

Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị cho bị cáo được áp dụng hình phạt tù bằng thời hạn tạm giam bị cáo vì bản thân bị cáo khi phạm tội là người bị hạn chế về khả năng điều khiển hành vi do bị mắc bệnh tâm thần phân liệt. Trình độ văn hóa thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế. Đã thành khẩn khai báo và nhận thấy hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội nên hứa không phạm tội.

Bị cáo và đại diện hợp pháp cho bị cáo đều nhất trí với quan điểm bào chữa của Luật sư. Đề nghị hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được sớm trở về với gia đình để lao động và tự cải sửa lỗi lầm.

Căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo, người bị hại, luật sư bào chữa;

XÉT THẤY:

- Về tội danh: Bị cáo tại phiên tòa bị cáo X đã thừa nhận do có những bức xúc từ việc có mâu thuẫn trước đó với chị Ph cùng với việc không được mẹ đẻ chia cho 10 thước đất vườn nên sang ngày 08/3/2016 khi gia đình của mẹ đẻ bị cáo X đang họp việc gia đình thì bị cáo X đã có những hành vi cử chỉ mắng chửi một số người trong gia đình trong đó có chị Ph. Do không kiềm chế được bức xúc nên sau khi lời qua tiếng lại bị cáo X đã dùng con dao nhọn đâm vào chị Ph gây nên thương tích 3% cho chị Ph vào phía trên phần ngực bên trái của chị. Như vậy đã đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo X dùng dao nhọn là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho người bị hại, bị cáo bị viện kiểm sát truy tố tội: Cố ý gây thương tích” áp dụng khoản 1 điều 104 BLHS là có căn cứ đúng pháp luật.

Xét tính chất vụ án: Đây là vụ án có tính nguy hiểm cho xã hội bởi lẽ hành vi của bị cáo đã xâm hại đến quyền được bảo vệ sức khỏe của công dân, gây ảnh hưởng xấu và làm mất đi tính ổn định trật tự an toàn tại địa phương nơi bị cáo gây án.

Xét hành vi của bị cáo: Xuất phát từ việc có tranh chấp và mâu thuẫn từ trước với người bị hại, bị cáo đã không tự kiềm chế được bản thân nên sẵn có con dao trong tay, bị cáo đã đâm gây thương tích cho người bị hại, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác trái pháp luật. Sau khi gây thương tích bị cáo vẫn chưa bồi thường toàn bộ thiệt hại cho nạn nhân. Vì vậy cần phải có mức hình phạt nhất định để răn đe giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa chung. Tuy nhiên để áp dụng đúng

mức hình phạt đối với bị cáo cần xem xét đến các tình tiết nhân thân của bị cáo chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu và gây thương tích mức độ tổn hại không lớn cho người bị hại, Bị cáo khi phạm tội có mắc bệnh rối loạn cơ thể hoá, theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 1 năm 1992, bệnh có mã số F45, tại các thời điểm trước, trong và sau khi phạm tội bị cáo có đủ khả năng nhận thức, nhưng bị hạn chế khả năng điều khiển hành vi. Sau khi phạm tội, do bị cáo bị tạm giam nên gia đình bị cáo có bồi thường một phần thiệt hại cho người bị hại. Nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được qui định tại điểm h, p, n khoản 1, 2 điều 46 Bộ luật hình sự để lên mức hình phạt phù hợp đối với bị cáo. Xét thấy bị cáo đã bị tạm giam với thời gian tương đối dài, đủ để cho bị cáo ăn năn hối cải, sửa và chữa lỗi lầm. HĐXX cần áp dụng hình phạt tù bằng thời hạn tạm giữ, tạm giam đối với bị cáo như đề nghị của luật sư bào chữa cũng đủ sức để răn đe giáo dục bị cáo thành công dân sống có ích cho xã hội.

Trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa chị Ph chỉ có yêu cầu được xem xét khoản bồi thường về chi phí thuốc men chữa trị tại bệnh viện, không yêu cầu bị cáo X phải bồi thường các khoản bồi thường khác nữa. Bị cáo X cũng nhất trí với yêu cầu này của chị Ph. Xét thấy yêu cầu đòi bồi thường thiệt hại về chi phí thuốc men điều trị của chị Ph đối với bị cáo là hoàn toàn có căn cứ chấp nhận theo qui định tại điều 584 Bộ luật dân sự (BLDS) năm 2015. Các yêu cầu bồi thường khác gồm tiền phương tiện đi lại, tiền công chăm nom, tiền bồi thường về tổn thất tinh thần, tiền mất thu nhập trong những ngày bị thương tích chị Ph tại phiên tòa không yêu cầu nữa là hoàn toàn tự nguyện nên HĐXX không xem xét là đúng pháp luật.

Xét yêu cầu chi phí chiếu chụp thuốc men chữa bệnh: Toàn bộ các phiếu khám, chụp chiếu và mua thuốc chữa vết thương của chị Ph xuất trình đều hợp lệ vì đều có con dấu của bệnh viện 103 và chữ ký của bác sỹ điều trị ghi trên hóa đơn, phiếu khám được chấp nhận bồi thường gồm các khoản sau thể như sau:

Chi phí phẫu thuật ghi trong hóa đơn là 1.444.091 đồng; Chiếu chụp X quang là 960.000 đồng; Tiền Viện phí là 2.373.000 đồng; Phiếu mua thuốc nội trú ngày 10/3/2016 = 950.750; Phiếu mua thuốc nội trú ngày 09/3/2016 = 950.750; Phiếu mua thuốc nội trú ngày 09/3/2016 = 870.720 + 870.720; Phiếu mua thuốc nội trú ngày 08/3/2016 = 870.720; Phiếu khám chữa bệnh ngày 08/3/2016 = 100.000; Phiếu mua thuốc nội trú ngày 08/3/2016 = 1.194.750; Phiếu mua thuốc nội trú ngày 11/3/2016 = 2.612.160; Phiếu mua thuốc nội trú ngày 08/3/2016 = 278.700; Phiếu mua thuốc nội trú ngày 10/3/2016 = 870.720; Phiếu mua thuốc nội trú ngày 10/3/2016 = 950.750; Phiếu mua thuốc nội trú ngày 09/3/2016 = 950.750; Phiếu mua thuốc nội trú ngày 11/3/2016 = 2.828.700; Phiếu mua thuốc nội trú ngày 10/3/2016 = 870.720; Phiếu siêu âm tại bệnh viện Thanh Oai ngày 18/3/2016 = 28.000; Riêng chi phí bồi dưỡng bác sỹ 02 lần tương đương số tiền là: 2.600.000 đồng; không được chấp nhận vì không nằm trong danh mục được bồi thường.

- Tổng cộng số tiền chi phí mua thuốc, chiếu chụp hợp lệ là: 19.976.001 đồng. Gia đình bị cáo X đã bồi thường cho chị Ph số tiền là 4.800.000 đồng. Cần buộc bị cáo X phải bồi thường nốt số tiền cho chị Ph là 15.176.000 đồng chẵn.

Vật chứng: Cần tịch thu tiêu huỷ vật chứng gồm 01 chiếc áo lót có vết rách dài 06 cm bên ngực trái, 01 chiếc áo đen dài tay có vết rách dài 06 cm bên ngực trái và 01 con dao bầu bằng kim loại dài 26/5 cm. chuôi gỗ có khắc chữ TH, phần lưỡi dao dài 16 cm, bản rộng nhất là 4.5 cm vì là vật sử dụng đã bị hỏng và cũ. Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/8/2017 của chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Oai.

Áp phí: Bị cáo X phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm số tiền là 200.000 đồng và án phí dân sự dân sự có giá ngạch theo qui định pháp luật: số tiền là 15.176.000 đồng * 5% = 758.800 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Phạm Thị X** (tên khác: Không) phạm tội "**Cố ý gây thương tích**".

Áp dụng điểm a khoản 1 điều 104, điểm p, h, n khoản 1, 2 điều 46, Bộ luật Hình sự;:

Xử phạt: Phạm Thị X mức án 11 tháng 27 ngày tù, được trừ vào thời hạn bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/3/2016 đến ngày 13/3/2017. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng điều 584, 590 BLDS 2015: Buộc bị cáo X phải bồi thường thiệt hại cho Chị Mai Thị Ph tiền khám chữa bệnh, chiếu chụp và thuốc men với số tiền là 19.976.001 đồng, được trừ đi số tiền bị cáo đã bồi thường là 4.800.000 đồng. Bị cáo X còn phải bồi thường tiếp chị Ph số tiền là **15.176.001** đồng. Các chi phí bồi thường khác là chi phí đi lại, tiền mất thu nhập của chị Ph, mất thu nhập của người chăm sóc, bồi thường tổn thất về tinh thần chị Ph không có yêu cầu đòi bồi thường nên không xem xét.

Kể từ thời điểm án có hiệu lực pháp luật, người có nghĩa vụ thanh toán chậm trả khoản tiền phải thanh toán thì phải chịu lãi xuất theo qui định tại khoản 2 điều 468 BLDS 2015, trong thời gian và trên số tiền chậm trả.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại điều 2 luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án dân sự, tự nguyện hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án dân sự theo qui định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

Vật chứng: Áp dụng điều 41 Bộ luật hình sự; điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ vật chứng gồm 01 chiếc áo lót có vết rách dài 06 cm bên ngực trái, 01 chiếc áo đen dài tay có vết rách dài 06 cm bên ngực trái và 01 con dao bầu bằng kim loại dài 26/5 cm, chuôi gỗ có khắc chữ TH, phần lưỡi dao dài 16 cm, bản rộng nhất là 4.5 cm. Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/8/2017 của chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Oai.

Áp dụng: Điều 99 Bộ luật tố tụng hình; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về ...lệ phí, án phí Tòa án

Buộc bị cáo X phải chịu **200.000^d** đồng án phí hình sự sơ thẩm và **758.800** đồng án phí bồi thường thiệt hại.

Án xử công khai bị cáo, người bị hại, người đại diện hợp pháp của bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn **15** ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người đại diện hợp pháp của bị cáo vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn **15** ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

NƠI NHẬN:

- TAND thành phố Hà Nội
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thanh Oai
- Bị cáo,
- Người bị hại;
- Người đại diện hợp pháp
- Lưu hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Bùi Thị Hồng

